

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Tô Thị Mỹ T và bà Dương Thị Hữu G;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 4 năm 2023 của nguyên đơn bà Tô Thị Mỹ T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2023 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Bà Tô Thị Mỹ T, sinh năm 1966

Địa chỉ: khóm X, Phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Dương Thị Hữu G, sinh năm 1957

Địa chỉ: khóm X, Phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 4 năm 2023 cụ thể như sau:

Bà Dương Thị Hữu G thừa nhận có chuyển nhượng cho bà Tô Thị Mỹ T phần đất có diện tích 109 m² nằm trong tổng diện tích 201 m² thuộc thửa đất số 388, tờ bản đồ số 39, đất tọa lạc tại khóm X, Phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh, bà T đã đưa đủ tiền cho bà G. Nay bà G đồng ý giao phần đất này cho bà T tiếp tục sử dụng, (Phần đất này hiện tại bà T đang sử dụng, cất nhà, theo khảo sát thực tế có diện tích 104,8m², trong đó có 61 m² là đất ở, 43,8 là đất trồng cây lâu năm), phần đất này tọa lạc tại khóm X, Phường Y, thị xã DH, tỉnh Trà Vinh, có tứ cận như sau:

- Phía Bắc giáp phần còn lại của thửa 388, có chiều dài là 30,96 m.
- Phía Nam giáp phần còn lại của thửa 105, có chiều dài là 32,58 m.
- Phía Đông giáp sông bến giá, có chiều ngang là 3,45 m.
- Phía Tây giáp đường nhựa, chiều ngang 3,42m

(Kèm theo sơ đồ khu đất)

Ngoài ra trên thửa đất có các tài sản của bà T gồm:

- Tầng 1:

Nhà liên kế, móng cột bê tông cốt thép (có lầu)

$$S = 1,2 \times (3,36 + 3) \times 9,9 = 31,8 \text{ m}^2$$

Nhà bán kiên cố, máy tol

$$S = 3,36 \times 4,6 + (3,07 \times 10,27) = 42,986 \text{ m}^2$$

Nhà liên kế, móng cột bê tông cốt thép, trần thạch cao

$$S = 3 \times 4,55 = 13,66 \text{ m}^2$$

Nhà vệ sinh, máy tol

$$S = 2 \times 2 = 4 \text{ m}^2$$

Nhà liên kế, móng cột bê tông cốt thép (có lầu)

$$S = \frac{1}{2} \times (3,36 + 3) \times (9,85 + 1,2) \times 3,36 = 35,352 \text{ m}^2$$

Sàn gỗ:

$$S = 6,25 \times 3 = 18,75 \text{ m}^2$$

Bà Tô Thị Mỹ T có quyền liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để được cấp quyền sử dụng đất đối với thửa đất trên.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- Lưu: TA.

Phạm Văn Hoài Quốc